

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐTXD NĂM 2024
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐTXD NĂM 2025
(Tài liệu báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)



Tháng 4 năm 2025

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2024

A. Đánh giá tình hình kinh tế xã hội năm 2024

- Tình hình thế giới năm 2024 tiếp tục diễn biến phức tạp, nhiều khó khăn, thách thức lớn; tình trạng bất ổn an ninh, chính trị leo thang tại một số quốc gia, khu vực; kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, chưa vững chắc.

- Tình hình kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức và thời cơ, thuận lợi đan xen, trong đó khó khăn, thách thức nhiều hơn. Chính phủ đã thực hiện các giải pháp trọng tâm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; đồng thời định hướng các giải pháp, chính sách cụ thể để thúc đẩy tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26/8/2024 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho ngành vật liệu xây dựng nói chung và ngành sản xuất xi măng nói riêng.

- Nguồn cung xi măng tiếp tục vượt xa so với nhu cầu (năm 2024 nguồn cung xi măng khoảng 117,8 triệu tấn, trong khi nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước chỉ khoảng 59,0 triệu tấn; xuất khẩu xi măng, clinker khoảng 30,0 triệu tấn) dẫn tới cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

- Tiêu thụ xi măng trong nước và xuất khẩu sụt giảm làm tồn kho tăng cao nên một số Nhà máy xi măng phải giảm năng suất hoặc dừng lò nung để hạn chế đổ clinker ra bãi, làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Do áp lực tồn kho sản phẩm, dư thừa năng lực sản xuất dẫn đến các thương hiệu xi măng cạnh tranh gay gắt, giảm giá bán sản phẩm, tăng chính sách bán hàng, phát triển sản phẩm mới để gia tăng sản lượng tiêu thụ và mở rộng thị trường.

- Xuất khẩu xi măng, clinker ngày càng khó khăn khi nhiều thị trường nhập khẩu bất ổn về kinh tế chính trị, gia tăng chính sách bảo hộ thương mại, cạnh tranh xuất khẩu từ các quốc gia trong khu vực và chi phí logistics tăng cao.

- Giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất xi măng vẫn duy trì ở mức cao, đặc biệt từ ngày 11/10/2024 giá điện tiếp tục tăng thêm 4,8%.

B. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh & ĐTXD năm 2024

I. Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 trong bối cảnh môi trường kinh doanh ngành xi măng gặp nhiều khó khăn. Nhờ sự chỉ đạo, hỗ trợ của VICEM và sự quan tâm, ủng hộ của các cấp chính quyền cùng với sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể người lao động, Vicem Hoàng Mai đã cố gắng để vượt qua khó khăn thực hiện sản xuất kinh doanh bám sát theo định hướng của VICEM tại Văn bản số 1110/VICEM-HĐTV ngày 10/7/2024 của Hội đồng thành viên VICEM về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2024 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	So sánh (%)	
						Thực hiện năm 2024/Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024/Kế hoạch năm 2024
1	Sản xuất						
	Clinker	Tấn	1.260.691	1.282.002	1.267.398	98,9%	100,5%
	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	1.516.331	1.439.978	1.474.846	102,4%	97,3%
2	Tiêu thụ	Tấn	1.766.000	1.652.235	1.855.222	112,3%	105,1%
	Clinker	Tấn	250.000	238.557	354.086	148,4%	141,6%
	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	1.516.000	1.413.678	1.501.136	106,2%	99,0%
3	Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	1.621.845	1.744.179	1.718.319	98,5%	105,9%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(103.868)	(31.024)	(69.861)		
+	Lợi nhuận trước thuế (chưa tính CLTG)	Triệu đồng	(103.868)	(31.152)	(69.734)		
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(103.868)	(31.144)	(69.861)		
+	Lợi nhuận sau thuế (chưa tính CLTG)	Triệu đồng	(103.868)	(31.272)	(69.734)		
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG trên vốn chủ sở hữu	%	(10,78)	(3,25)	(7,24)		
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	0	0	0		
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	46.173	29.832	36.337	121,8%	78,7%
9	Tổng quỹ tiền lương	Triệu đồng	137.027	138.533	137.027	98,9%	100,0%
10	Sử dụng lao động bình quân	Người	772	780	746	95,6%	96,6%

II. Đánh giá kết quả công tác sản xuất năm 2024

Năm 2024, Vicem Hoàng Mai đã phấn đấu và tìm các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản xuất và tồn kho sản phẩm. Công ty đã đạt được một số kết quả sau:

1. Kết quả sản xuất các công đoạn chính

* Sản xuất clinker

- Sản lượng clinker sản xuất năm 2024 đạt 1,267 triệu tấn, tăng 0,5% so với kế hoạch năm 2024 và giảm 1,1% so với thực hiện năm 2023.

- Năm 2024, Công ty đã triển khai thực hiện sửa chữa lớn công đoạn lò nung 02 đợt theo kế hoạch vào tháng 01&02/2024 (thời gian dừng SCL kết hợp dừng lò nung để giảm tồn clinker là 35,8 ngày) và tháng 9/2024 (thời gian dừng SCL là 16,1 ngày). Công ty luôn bám sát tình hình thực tế, phối hợp chặt chẽ giữa khối sản xuất và tiêu thụ để rà soát, xây dựng lựa chọn phương án chạy lò nung tối ưu nhằm hạn chế đến mức thấp nhất clinker đổ bãi, đồng thời chú trọng đến công tác bảo quản clinker bãi nhằm hạn chế suy giảm chất lượng. Trong năm 2024, Công ty đã sử dụng hết lượng clinker tồn bãi từ các năm trước, lượng clinker tồn kho tại ngày 31/12/2024 là 3.986 tấn (100% tồn kho silo).

- Tiêu hao nhiệt (than và nhiên liệu thay thế) sản xuất clinker năm 2024 là 817,35 kCal/kg clinker, giảm 1,61 kCal/kg clinker so với kế hoạch năm 2024 và tăng 18,19 kCal/kg clinker so với thực hiện năm 2023. Nguyên nhân tiêu hao nhiệt sản xuất clinker năm 2024 cao hơn năm 2023 do đầu năm 2024 Công ty sử dụng một phần than nhiệt trị thấp và từ cuối tháng 6/2024 Công ty bắt đầu sử dụng nhiên liệu thay thế (vỏ cây, vãi vụn, nilong...) để thay thế một phần nhiên liệu than cám cho sản xuất clinker.

- Tiêu hao dầu cho sản xuất clinker năm 2024 là 2,40 kcal/kg clinker, tăng 0,50 kcal/kg clinker so với kế hoạch năm 2024 và tăng 0,80 kcal/kg clinker so với thực hiện năm 2023. Tiêu hao dầu sấy lò năm 2024 tăng so với kế hoạch năm 2024 và thực hiện năm 2023 do trong năm 2024 ngoài 02 kỳ dừng lò nung để sửa chữa lớn theo kế hoạch thì Công ty phải dừng lò nung ngoài kế hoạch do sự cố quạt ID 142.FN1 và lọc bụi tĩnh điện 123 EP1.

- Tiêu hao điện cho sản xuất clinker năm 2024 là 31,49 kWh/tấn clinker, giảm 1,41 kWh/tấn clinker so với kế hoạch năm 2024 và tương đương so với thực hiện năm 2023.

** Sản xuất xi măng*

- Sản lượng sản xuất xi măng năm 2024 đáp ứng đủ xi măng cho công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty. Sản lượng sản xuất xi măng tại Nhà máy năm 2024 đạt 1,471 triệu tấn, tăng 3,3% so với thực hiện năm 2023 và giảm 1,9% so với kế hoạch năm 2024.

- Năm 2024, Công ty triển khai thực hiện sửa chữa lớn công đoạn nghiền xi theo kế hoạch vào tháng 02/2024 với những công việc chính: Thay tấm lót ngăn 1, vách ghi thân máy nghiền bi; sửa chữa bảo dưỡng máy nghiền CKP; thay bộ xích tải máy cào thạch cao, bazan; thay động cơ chính 163ML1. Sau khi sửa chữa thiết bị hoạt động ổn định, năng suất máy nghiền được cải thiện.

- Đầu tháng 5/2024, Công ty thực hiện sửa chữa vành chặn bàn nghiền CKP. Sau sửa chữa độ rung của máy nghiền CKP giảm, năng suất công đoạn nghiền xi và tiêu hao điện năng cải thiện đáng kể.

- Năm 2024, Công ty thực hiện đưa hết clinker bãi vào nghiền xi măng với số lượng lớn nên ảnh hưởng tới tiêu hao điện năng và tỷ lệ pha phụ gia xi măng so với kế hoạch năm 2024 và thực hiện năm 2023.

+ Tỷ lệ phụ gia sản phẩm PCB40 dân dụng năm 2024 là 29,84%, tăng 2,06% so với kế hoạch và giảm 3,25% so với năm 2023.

+ Tỷ lệ phụ gia sản phẩm PCB40 công nghiệp năm 2024 là 20,31%, tăng 1,45% so với kế hoạch và tăng 0,58% so với năm 2023.

+ Tiêu hao điện nghiền xi măng PCB40 dân dụng năm 2024 là 33,09 kWh/tấn, giảm 2,01 kWh/tấn so với kế hoạch và giảm 0,98 kWh/tấn so với năm 2023.

+ Tiêu hao điện nghiền xi măng PCB40 Công nghiệp năm 2024 là 34,01 kWh/tấn, giảm 1,89 kWh/tấn so với kế hoạch và giảm 1,90 kWh/tấn so với năm 2023.

2. Tình hình thực hiện giải pháp về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong sản xuất

Năm 2024, Công ty tiếp tục đẩy mạnh triển khai chương trình sử dụng các nguyên, nhiên liệu thay thế trong sản xuất góp phần thúc đẩy hoạt động bảo vệ môi trường, giảm sử dụng tài nguyên không tái tạo và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Cụ thể như sau:

*** Sử dụng tro, xỉ**

Tổng khối lượng tro, xỉ sử dụng trong sản xuất xi măng năm 2024 là 140,9 ngàn tấn, chiếm 35,9% tổng lượng phụ gia xi măng sử dụng và tăng 4,0% so với thực hiện năm 2023.

*** Sử dụng thạch cao nhân tạo**

- Từ đầu tháng 6/2024, Công ty đưa vào vận hành dây chuyền thạch cao ẩm (thạch cao nhiệt điện) làm tăng tỷ lệ sử dụng thạch cao nhân tạo và tiết giảm chi phí trong sản xuất xi măng. Từ tháng 12/2024, Công ty đã sử dụng 100% thạch cao nhân tạo (thạch cao nhiệt điện và thạch cao phốt pho) cho sản xuất xi măng.

- Tổng khối lượng thạch cao nhân tạo sử dụng trong sản xuất xi măng năm 2024 là 30,2 ngàn tấn, chiếm 80,9% tổng lượng thạch cao sử dụng cho sản xuất xi măng và tăng 10,8% so với thực hiện năm 2023.

*** Sử dụng chất trợ nghiền**

Việc sử dụng chất trợ nghiền được Công ty duy trì ở mức phù hợp để đảm bảo các yêu cầu về chỉ tiêu kỹ thuật và tăng hiệu quả kinh tế.

*** Sử dụng nhiên liệu thay thế**

Từ cuối tháng 6/2024, Công ty bắt đầu sử dụng nhiên liệu thay thế (vỏ cây, vải vụn, nilong...) thay thế một phần nhiên liệu than cám trong sản xuất clinker. Hiện nay tỷ lệ sử dụng nhiên liệu thay thế đạt khoảng 40% nhiệt sử dụng trong sản xuất clinker.

** Chương trình đồng xử lý chất thải thông thường, chất thải nguy hại làm nguyên liệu thay thế*

Đầu tháng 12/2024, Vicem Hoàng Mai đã đưa vào vận hành hệ thống đồng xử lý chất thải làm nguyên liệu thay thế trong sản xuất thay thế một phần đá vôi/đá sét/đất giàu silic/đất giàu sắt. Đến thời điểm hiện tại các thiết bị trong hệ thống đã hoạt động ổn định và đáp ứng yêu cầu về xử lý chất thải theo đúng quy định, bình quân sử dụng khoảng từ 6.000-8.000 tấn bùn thải/tháng làm nguyên liệu thay thế.

3. Công tác sửa chữa thiết bị trong dây chuyền sản xuất

Năm 2024, Vicem Hoàng Mai đã triển khai thực hiện sửa chữa lớn các công đoạn theo kế hoạch sửa chữa đã được VICEM phê duyệt. Công tác sửa chữa đảm bảo chất lượng, tiến độ theo kế hoạch đề ra, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và máy móc thiết bị. Công ty đã tiến hành rà soát tận dụng tối đa các vật tư, phụ tùng tồn kho, phục hồi các vật tư cũ đưa vào sử dụng trong kỳ sửa chữa nhằm giảm tồn kho và chi phí mua mới. Tổng giá trị vật tư, phụ tùng tồn kho ngày 31/12/2024 giảm 9,6 tỷ đồng so với đầu kỳ ngày 01/01/2024, tương ứng mức giảm 7,5%.

III. Đánh giá kết quả tiêu thụ sản phẩm năm 2024

1. Tình hình công tác tiêu thụ năm 2024

- Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2024 đạt 1,855 triệu tấn, tăng 5,1% so với kế hoạch năm 2024 và tăng 12,3% so với thực hiện năm 2023. Trong đó: Sản lượng clinker tiêu thụ đạt 354,1 ngàn tấn, tăng 41,6% so với kế hoạch năm 2024 và tăng 48,4% so với thực hiện năm 2023; Sản lượng xi măng tiêu thụ đạt 1,501 triệu tấn, giảm 1,0% so với kế hoạch năm 2024 và tăng 6,2% so với thực hiện năm 2023.

- Xi măng tiêu thụ trong nước năm 2024 đạt 1,316 triệu tấn, tăng 3,9% so với kế hoạch năm 2024 và tăng 6,6% so với thực hiện năm 2023. Trong đó:

+ Xi măng bao tiêu thụ đạt 907,2 ngàn tấn, tăng 1,7% kế hoạch năm 2024 và giảm 1,4% so với năm 2023. Sản lượng xi măng tiêu thụ năm 2024 giảm so với năm 2023 chủ yếu do giảm sản lượng xi măng GTNT (xi măng GTNT giảm 32,3% do hết khối lượng hợp đồng); xi măng bao dân dụng (không bao gồm xi măng GTNT) tăng 11,4% so với năm 2023. Xi măng bao dân dụng tăng tại hầu hết các địa bàn Nghệ An, Thanh Hoá, Hà Tĩnh và Miền Trung, riêng địa bàn Bình Trị Thiên giảm.

+ Xi măng rời tiêu thụ đạt 408,6 ngàn tấn, tăng 9,2% kế hoạch năm 2024 và tăng 30,1% so với năm 2023. Xi măng rời tăng chủ yếu tại các địa bàn từ Hà Tĩnh đến Miền Trung do tăng sản lượng xi măng rời cấp vào dự án đường cao tốc Bắc Nam đoạn Hàm Nghi-Vũng Áng-Bùng-Vạn Ninh và đoạn Quảng Ngãi-Hoài Nhơn.

- Sản lượng xi măng xuất khẩu năm 2024 đạt 185,3 ngàn tấn, giảm 25,9% so với kế hoạch năm 2024 và tăng 3,2% so với thực hiện năm 2023.

2. Một số nguyên nhân chủ yếu tác động đến tình hình tiêu thụ năm 2024

a) Các yếu tố tăng trưởng

- Chính phủ có nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn như hoàn thiện thể chế, pháp lý cho thị trường bất động sản, tăng cường khả năng tiếp cận nguồn vốn, triển khai quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đối với các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, trong đó có nhiều dự án tại thị trường tiêu thụ của Vicem Hoàng Mai (Dự án cao tốc Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2 gồm các dự án thành phần Bãi Vọt - Hàm Nghi, Bùng - Vạn Ninh, Vạn Ninh - Cam Lộ, Quảng Ngãi - Hoài Nhơn).

- Công ty đã chủ động tiếp cận chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu các dự án lớn nhằm cung cấp xi măng rời cho dự án; chủ động nghiên cứu, thử nghiệm và tư vấn phụ gia cho các trạm trộn, làm việc với các trạm trộn tại Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Ngãi và Bình Định nhằm gia tăng sản lượng, cơ cấu tỷ trọng xi măng Vicem Hoàng Mai.

b) Các yếu tố suy giảm sản lượng

*** Nguyên nhân khách quan**

- Nhu cầu xây dựng dân dụng vẫn ở mức thấp, thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu phục hồi, công trình xây dựng dân dụng ít khởi công, các dự án đầu tư xây dựng chậm triển khai; tình trạng khan hiếm, tăng giá vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi...) ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng tại nhiều khu vực, đặc biệt tại miền Trung. Trong khi đó thị trường xuất khẩu bị ảnh hưởng do nhiều quốc gia rơi vào khủng hoảng kinh tế. Khó khăn về thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước đã tác động tiêu cực tới tình hình hoạt động của ngành xi măng.

- Chênh lệch cung cầu xi măng trong nước lớn dẫn đến cạnh tranh gay gắt làm mặt bằng giá bán giảm, làm giảm hiệu quả kinh doanh.

- Nhà phân phối xuất khẩu Philippines của Vicem Hoàng Mai bị áp thuế chống bán phá giá ở mức cao, mặt bằng giá xi măng xuất khẩu Philippines giảm 7-8 USD/tấn so với năm 2023; bên cạnh đó dư thừa nguồn cung của các quốc gia trong khu vực (Indonesia, Pakistan, Thổ Nhĩ Kỳ và một số quốc gia Trung Đông) dẫn đến tình trạng nhà nhập khẩu ép giá, các nhà xuất khẩu phải giảm giá bán để cạnh tranh.

*** Nguyên nhân nội tại**

- Mặt bằng giá bán xi măng bao trên thị trường giảm từ 50.000-100.000 đồng/tấn đối với xi măng phân khúc cao và giảm từ 100.000-150.000 đồng/tấn đối với xi măng phân khúc thấp làm giảm hiệu quả của hệ thống, chênh lệch giá bán buộc Vicem Hoàng Mai phải bổ sung nguồn lực có trọng điểm để duy trì sản lượng.

- Xi măng rời của đối thủ cạnh tranh (Vissai, Long Sơn, Tân Thắng và Đại Dương) liên tục giảm giá, tăng chiết khấu, giãn nợ để cạnh tranh trực tiếp vào các

trạm trộn cấp bê tông vào các dự án lớn, một số trạm trộn giảm tỷ lệ sử dụng xi măng Vicem Hoàng Mai, gây áp lực đề nghị Vicem Hoàng Mai giảm giá bán hoặc bổ sung chính sách, gia tăng hạn mức công nợ buộc Vicem Hoàng Mai phải bổ sung chính sách đối với một số trạm tại địa bàn chiến lược.

- Việc phân giao địa bàn cho từng nhà phân phối đã phát huy hiệu quả tích cực trong các năm vừa qua. Tuy nhiên, trước bối cảnh nhu cầu giảm, cạnh tranh khó khăn, một số nhà phân phối và hệ thống nhà xe đã có sự chuyển hướng, giảm tỷ trọng tiêu thụ xi măng Vicem Hoàng Mai, tự liên kết sản xuất các xi măng giá thấp để cung cấp cho khách hàng truyền thống trong khi đó Công ty chưa tìm được đối tác phù hợp để tái cấu trúc.

IV. Đánh giá kết quả công tác đầu tư xây dựng năm 2024

1. Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng

- Kế hoạch khối lượng năm 2024 : 100.849 triệu đồng;
- Kế hoạch thanh toán năm 2024: 129.302 triệu đồng;
- Khối lượng thực hiện năm 2024: 31.947 triệu đồng, đạt 31,7% KH năm;
- Thanh toán thực hiện năm 2024: 52.963 triệu đồng, đạt 41,0% KH năm.

Tỷ lệ giá trị thực hiện công tác đầu tư xây dựng năm 2024 đạt 31,7% kế hoạch năm 2024, nguyên nhân chính là do Dự án Bến Cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hội - Nghệ An và Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hội - Nghệ An cần được triển khai thực hiện đồng bộ, gắn liền với nhau. Cơ sở pháp lý để Vicem Hoàng Mai đề xuất đầu tư Dự án Bến Cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hội - Nghệ An phụ thuộc nhiều yếu tố khách quan như: Tiến độ lập và phê duyệt Quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển, bến cảng, cầu cảng, bến phao, khu nước, vùng nước; Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển... của các cơ quan Nhà nước nên Vicem Hoàng Mai chưa hoàn thành mục tiêu đề ra. Nếu không tính khối lượng của 02 dự án nêu trên, tỷ lệ hoàn thành kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 đạt 88,1% so với kế hoạch năm 2024.

2. Đánh giá kết quả thực hiện

a) Dự án Xi măng Hoàng Mai 2

- Về nguồn nguyên liệu cho dự án: Vicem Hoàng Mai đã hoàn thành công tác quyết toán hợp đồng số 145/XMHM-KH.2012 ngày 15/10/2012 với nhà thầu USCO mang lại hiệu quả cho Công ty. Hiện nay, Công ty đang tiếp tục thanh toán phần giá trị còn lại cho nhà thầu.

- Về địa điểm dự án:

+ Trên cơ sở thông báo số 31/TB-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh Nghệ An và thống nhất nội dung phương án sơ bộ tổng mặt bằng với CCID, Vicem Hoàng Mai có Văn bản số 2498/XMHM-ĐTXD ngày 17/7/2023 gửi UBND thị xã Hoàng Mai xin chấp thuận cho Công ty được khảo sát, lựa chọn đại điểm đầu tư

Dự án Xi măng Hoàng Mai 2 - giai đoạn 1 tại khu vực xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai với diện tích cần bổ sung thêm ngoài phần diện tích có thể tận dụng của Nhà máy hiện hữu khoảng hơn 16,0 ha.

+ Ngày 16/12/2024, Vicem Hoàng Mai có Văn bản số 5230/XMHM-ĐTXD gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An về việc xin hướng dẫn thủ tục triển khai lựa chọn địa điểm Dự án xi măng Hoàng Mai 2 - giai đoạn 1.

+ Ngày 28/12/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An có Văn bản số 5247/SKHĐT-DN hướng dẫn thủ tục chấp thuận Dự án xi măng Hoàng Mai 2 - giai đoạn 1. Theo đó, Vicem Hoàng Mai sẽ căn cứ tình hình thực tế để thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

b) Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện - Nhà máy xi măng Hoàng Mai

- Sau khi Hội đồng quản trị Công ty có Quyết định số 12/QĐ-XMHM-HĐQT ngày 01/02/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện – Nhà máy xi măng Hoàng Mai, Vicem Hoàng Mai đã triển khai ký kết và thực hiện các gói thầu của dự án. Đến thời điểm hiện nay, Công ty đã triển khai ký kết và thực hiện Hợp đồng các gói thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được duyệt, bao gồm các gói thầu số: 1, 3, 9, 10, 16, 12, 15, 14, 6, 7, 2.

- Đối với gói thầu số 1 đấu thầu rộng rãi quốc tế “Cung cấp thiết kế, vật tư, dịch vụ kỹ thuật, gia công chế tạo và lắp đặt”: Ngày 20/6/2024, Vicem Hoàng Mai đã triển khai ký kết hợp đồng số 2136/2024/XMHM-C-HOPE-NARIME với nhà thầu Liên danh C-HOPE-NARIME với giá hợp đồng tiết kiệm được hơn 19,0 tỷ đồng (tương đương khoảng 9%) so với giá gói thầu.

Nhà thầu đã hoàn thành công tác khảo sát, thiết kế theo đúng tiến độ của Hợp đồng. Hồ sơ đã được các cơ quan chức năng thẩm tra, thẩm định và chủ đầu tư phê duyệt (*Phần thiết kế xây dựng tại Quyết định số 4754/QĐ-XMHM ngày 02/12/2024; Phần công nghệ, gia công, chế tạo, lắp đặt thiết bị tại Quyết định số 172/QĐ-XMHM ngày 09/01/2025*). Về cung cấp hàng hoá, nhà thầu đã hoàn thành cung cấp, vận chuyển đến chân công trường 3/5 chuyến hàng (01 chuyến đường bộ, 02 chuyến đường thủy). Thiết bị, vật tư phù hợp với hồ sơ thiết kế, danh mục thiết bị và đáp ứng nhu cầu, tiến độ lắp đặt. Nhà thầu đã kịp thời thực hiện việc cải tạo/thay thế 02 quạt là 142FN1, 143FNH và thực hiện đấu nối hệ thống đường ống với dây chuyền hiện hữu tại Tháp trao đổi nhiệt, Nhà làm nguội clinker trong đợt sửa chữa lớn của Nhà máy đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, thiết bị sau khi lắp đặt đã vận hành ổn định, đáp ứng yêu cầu sản xuất. Hiện nay, nhà thầu đang tiến hành gia công, tổ hợp, lắp đặt hệ thống khung thép, lan can, cầu thang của Nồi hơi AQC, Nồi hơi PH và gia công các tuyến ống công nghệ, thực hiện các thủ tục để đưa chuyến hàng thứ 4 về chân công trình, tiến độ đang bám sát theo kế hoạch đề ra.

- Đối với gói thầu số 2 “Thi công xây dựng”: Ngày 20/01/2025, Vicem Hoàng Mai đã triển khai ký kết hợp đồng số 328/2025/XMHM-VNSU với nhà thầu Công ty CP Vinastartup Vĩnh Phúc với giá hợp đồng tiết kiệm được khoảng 7% so với giá gói thầu. Ngày 03/02/2025, Công ty đã tổ chức lễ khởi công xây dựng dự án.

Nhà thầu đang tập trung nhân lực, máy móc, thiết bị để triển khai các hạng mục công trình ảnh hưởng đến tiến độ lắp đặt và đã thi công hoàn thành phần móng các hạng mục công trình chính của dự án. Với hạng mục Nồi hơi PH, Nồi hơi AQC, Nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ phần cột, dầm, sàn, đủ điều kiện mặt bằng để thực hiện lắp đặt thiết bị. Với hạng mục Nhà tuabin và máy phát, nhà thầu đã hoàn thành thi công phần khung, kết cấu chịu lực đến hết sàn tầng 2, đang tiến hành thi công cột, dầm, sàn tầng 3. Với hạng mục Tháp làm mát, Bể nước thô, nhà thầu đã hoàn thành công tác gia công, lắp dựng cốt thép, ván khuôn và đổ bê tông vách/thành. Hạng mục Nhà xử lý hoá chất và máy nén khí, đã hoàn thành thi công hệ thống giằng móng, cột và đang tiến hành xây hoàn thiện. Nhà thầu cũng đồng thời tiến hành công tác gia công phần kết cấu thép tại các phân xưởng để kịp thời đưa vào lắp đặt khi phần xây dựng đủ điều kiện, đồng thời tăng cường thêm nhân lực, máy móc, tăng ca làm thêm để thực hiện thi công đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra.

c) Dự án Sử dụng chất thải làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker

Năm 2024, Vicem Hoàng Mai đã hoàn thành và đưa hệ thống sử dụng nhiên liệu thay thế đi vào hoạt động ổn định với tỷ lệ tiêu hao nhiệt thay thế hiện nay đạt khoảng 40%, tăng khoảng 15% so với Báo cáo nghiên cứu khả thi (25%) góp phần tăng hiệu quả cho Công ty khoảng 7,0 tỷ đồng/tháng.

d) Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An

- Căn cứ Nghị quyết số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai thông qua Tờ trình về việc chủ trương đầu tư dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An; theo đó tháng 5/2023, Vicem Hoàng Mai đã ký kết Hợp đồng với đơn vị tư vấn CCID để lập Đề xuất đầu tư dự án trình UBND tỉnh Nghệ An và VICEM chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng Trạm nghiền xi măng trên khu đất dự án Nhà máy KCBT-VLXD không nung của VICEM tại KCN Đông Hồi theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

- Vicem Hoàng Mai đã phối hợp với đơn vị tư vấn nghiên cứu, xây dựng các phương án và lựa chọn đầu tư dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An đồng bộ với đầu tư dự án Bến cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An. Hai dự án này sẽ có sự kết nối và đan xen các hạng mục, vì vậy Vicem Hoàng Mai sẽ triển khai đồng thời 02 dự án trên trình UBND tỉnh Nghệ An và VICEM chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng.

- Ngày 23/01/2025, Công ty đã nộp Hồ sơ đề xuất đầu tư dự án cho UBND tỉnh và Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Nghệ An xin chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Sau khi nộp hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã yêu cầu bổ sung một số nội dung.

- Ngày 10/3/2025, Công ty đã nộp Hồ sơ đề xuất đầu tư dự án cho UBND tỉnh và Sở Tài chính tỉnh Nghệ An xin chấp thuận đầu tư dự án sau khi đã hoàn thiện nội dung hồ sơ theo yêu cầu. Sở Tài chính đã tiếp nhận hồ sơ với lịch trả kết quả vào ngày 24/4/2025.

- Sở Tài chính Nghệ An đã có các Văn bản số 1184/STC-TC&PTDN ngày 26/3/2025 và 1415/STC-TC&PTDN ngày 03/4/2025 đề nghị Vicem Hoàng Mai giải trình, bổ sung các ý kiến của các sở, ban, ngành có liên quan về Hồ sơ đề xuất đầu tư dự án. Ngày 22/4/2025, Vicem Hoàng Mai có Văn bản số 2168/XMHM-ĐTXD gửi Sở Tài chính Nghệ An về việc giải trình và bổ sung Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An.

- Hiện nay, Vicem Hoàng Mai đang bám sát các sở, ban, ngành và UBND tỉnh Nghệ An để sớm được chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

e) Dự án Bến cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An

- Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai thông qua Tờ trình về việc thống nhất chủ trương triển khai thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư dự án Bến cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An. Trong đó:

+ Tổng vốn đầu tư sơ bộ (chưa bao gồm VAT) là 1.283 tỷ đồng.

+ Nguồn vốn đầu tư: 30% vốn tự có của Doanh nghiệp và 70% vốn huy động vay từ các Ngân hàng trong nước.

- Trên cơ sở đó tháng 6/2024, Vicem Hoàng Mai đã ký kết Hợp đồng với đơn vị tư vấn TEDIPORT để lập Đề xuất đầu tư dự án trình UBND tỉnh Nghệ An và VICEM chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng dự án theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

- Vicem Hoàng Mai đã làm việc với đơn vị tư vấn và hoàn thành Hồ sơ đề xuất đầu tư dự án với cơ cấu tổng vốn đầu tư sơ bộ có sự thay đổi so với Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024. Cụ thể như sau:

+ Sơ bộ tổng vốn đầu tư: 1.650 tỷ đồng (Giá trị trước VAT là 1.508 tỷ đồng), trong đó:

▪ Vốn tự có của Nhà đầu tư: 330 tỷ đồng, tương đương 20% tổng vốn đầu tư.

▪ Vốn vay và vốn huy động hợp pháp khác: 1.320 tỷ đồng, tương đương 80% tổng vốn đầu tư.

- Ngày 06/12/2024, Vicem Hoàng Mai đã trình Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An và UBND tỉnh Nghệ An xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư của các dự án. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An đã tiếp nhận hồ sơ chấp thuận chủ trương dự án Bến Cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi – Nghệ An.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có các Văn bản số 34/SKHĐT-DN ngày 06/01/2025, số 79/SKHĐT-DN ngày 08/01/2025, số 289/SKHĐT-DN ngày 23/01/2025 về việc bổ sung Hồ sơ chấp thuận đầu tư dự án Bến cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai. Vicem Hoàng Mai có các Văn bản số 226/XMHM-ĐTXD ngày 14/01/2025, số 647/XMHM-ĐTXD ngày 14/02/2025, số 769/XMHM-ĐTXD ngày 21/02/2025 gửi UBND tỉnh Nghệ An và các sở có liên quan về việc giải trình và bổ sung Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Bến cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An.

- Hiện nay, Vicem Hoàng Mai đang bám sát các sở, ban, ngành và UBND tỉnh Nghệ An để sớm được chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

f) Dự án Thăm dò, nâng cấp trữ lượng, cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B (Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi HM B)

- Chủ trương đầu tư dự án: Ngày 05/11/2024, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quyết định số 108/QĐ-XMHM-HĐQT về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

- Xử lý chồng lấn: Ngày 09/8/2024, Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu Công Nghiệp có Văn bản số 2634/BQLKKTNS&KCN-QLQH về việc giải quyết kiến nghị của Vicem Hoàng Mai về giải quyết vướng mắc chồng lấn quy hoạch của dự án mỏ đá vôi Hoàng Mai B. Theo đó chồng lấn quy hoạch của dự án mỏ đá vôi Hoàng Mai B với Công ty Môi trường Nghi Sơn (diện tích 2,68 ha) đã được xử lý sau thời gian dài phát sinh.

- Về cập nhật diện tích mỏ đá vôi Hoàng Mai B vào kế hoạch sử dụng đất năm 2025: Sau quá trình làm việc, ngày 28/02/2025, UBND TX Nghi Sơn đã có Văn bản số 28/TTr-UBND trình Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa về việc thẩm định và trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thị xã Nghi Sơn.

- Ngày 14/4/2025, mỏ đá vôi Hoàng Mai B của Vicem Hoàng Mai đã được đưa vào kế hoạch sử dụng đất theo Quyết định số 1102/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025.

- Hiện nay, Vicem Hoàng Mai đang làm việc với UBND thị xã Nghi Sơn để thực hiện các thủ tục trích đo, xác định nguồn gốc đất và phương án thuê đất, đồng thời làm việc với Sở Tài chính Nghệ An và Bộ Tài chính về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án phục vụ cho việc cấp lại giấy phép mỏ đá vôi Hoàng Mai B.

g) Dự án Khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh giai đoạn 3 (Điều chỉnh dự án khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh)

- Ngày 09/9/2024, Hội đồng quản trị công ty ban hành Quyết định số 86/QĐ-XMHHM-HĐQT về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Điều chỉnh dự án khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh.

- Ngày 02/10/2024, Vicem Hoàng Mai có Quyết định số 3594/QĐ-XMHHM về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Điều chỉnh dự án khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh.

- Ngày 01/11/2024, Công ty đã hoàn thành lập, thẩm định, phê duyệt và đăng tải E-HSMT gói thầu “Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Lập hồ sơ xin cấp/điều chỉnh Giấy phép khai thác”.

- Ngày 15/01/2025, Công ty đã ký kết hợp đồng số 258/2025/XMHHM-MICC với công ty CP Tư vấn mỏ về gói thầu “Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Lập hồ sơ xin cấp/điều chỉnh Giấy phép khai thác”. Nhà thầu đã tiến hành khảo sát khu vực mỏ sét và đang thực hiện lập Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Ngày 24/02/2025, Vicem Hoàng Mai có Văn bản số 786/XMHHM-ĐTXD gửi UBND thị xã Hoàng Mai và phòng Tài nguyên Môi trường xem xét, cập nhật bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất năm 2025 đối với dự án mỏ sét Quỳnh Vinh giai đoạn 3 và triển khai công tác đo đạc cắm mốc, trích đo bản đồ địa chính, bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Ngày 18/3/2025, Vicem Hoàng Mai đã tổ chức cuộc họp với các đơn vị tư vấn để hoàn thiện FS. Dự kiến, nhà thầu sẽ hoàn thành và bàn giao Báo cáo nghiên cứu khả thi vào đầu tháng 5/2025.

- Hiện nay, Vicem Hoàng Mai đang bám sát sở, ban, ngành tỉnh Nghệ An để thực hiện hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án.

h) Các dự án phục vụ xin cấp Giấy phép môi trường và phục vụ sản xuất kinh doanh như (Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải trong Nhà máy xi măng Hoàng Mai; Bãi chứa bùn thông thường phía Đông Nam kho đá vôi; Kho chứa chất thải nguy hại dạng lỏng, rắn làm nhiên liệu thay thế, đồng xử lý; Kho chứa nguyên liệu thạch cao nhân tạo...): Tất cả các dự án này đã hoàn thành đưa vào sử dụng kịp thời trong 6 tháng đầu năm 2024 và quyết toán vốn dự án hoàn thành công trình trong năm 2024.

i) Các nội dung khác

- Thuê đất khu C: Ngày 02/8/2024, Vicem Hoàng Mai đã ký hợp đồng số 110/HĐ-TĐ với Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Nghệ An về việc thuê đất Khu C tại phường Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai với diện tích 11.000 m² sau thời gian dài đưa vào sử dụng.

- Giấy phép môi trường của dự án Nhà máy Xi măng Vicem Hoàng Mai: Công ty đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép môi trường số 385/GPMT-BTNMT ngày 30/9/2024 cho dự án: “Nhà máy xi măng Vicem Hoàng Mai (nâng công suất sản xuất từ 4.000 tấn clinker/ngày lên 4.500 tấn clinker/ngày và sử dụng chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại làm nguyên, nhiên liệu thay thế và đồng xử lý chất thải trong sản xuất xi măng)”. Thời gian xin cấp Giấy phép môi trường của Công ty trong vòng 1 năm 9 tháng (bao gồm cả thời gian cấp phép ĐTM và GPMT). Thời hạn của Giấy phép môi trường cấp cho Vicem Hoàng Mai là 07 năm, kể từ ngày 30/9/2024.

- Chuyển đổi đường ngang đường sắt: Ngày 08/01/2025, Vicem Hoàng Mai đã ký kết hợp đồng cho tặng tài sản với Cục Đường sắt Việt Nam. Ngày 23/01/2025, Cục Đường Sắt Việt Nam có Quyết định số 23/QĐ-CĐSVN về việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản công trình đường ngang KM 242+730, tuyến đường sắt Hà Nội-TP. Hồ Chí Minh. Hiện nay, Công ty đang chờ Bộ Xây dựng bổ sung kế hoạch, dự toán kinh phí bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2025 và các năm tiếp theo cho công trình đường ngang này. Sau khi bàn giao sẽ tiết kiệm cho Công ty khoảng 1,5 tỷ đồng/năm (tương đương 45 tỷ đồng tính theo thời gian khai thác mỏ).

- Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 Nhà máy xi măng Hoàng Mai: Ngày 31/12/2024, UBND thị xã Hoàng Mai đã có Quyết định số 2512/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Nhà máy xi măng Vicem Hoàng Mai tại xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai.

V. Công tác tổ chức, lao động năm 2024

1. Tình hình sử dụng lao động

- Lao động kế hoạch năm 2024 là 772 người.
- Lao động tại ngày 01/01/2024 là 760 người.
- Lao động tại ngày 31/12/2024 là 690 người, giảm 70 người so với đầu năm 2024.

- Trong năm 2024, Công ty đã tuyển dụng thêm 10 người và chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ hưu 80 người.

- Lao động bình quân năm 2024 là 746 người.

2. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ

- Quy hoạch cán bộ, quản lý Công ty thuộc diện Tổng công ty quản lý giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 đã được phê duyệt. Hàng năm, Công ty thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch theo quy định.

- Trong năm 2024, Công ty thực hiện bổ nhiệm mới 05 người (Tổng giám đốc; 01 Phó Tổng giám đốc; Trưởng phòng Tổ chức; Giám đốc Xí nghiệp Tiêu thụ; 01



Phó quản đốc Xưởng Nguyên liệu); bổ nhiệm lại 07 người (01 Phó Tổng giám đốc; 06 phó phòng, phó quản đốc và tương đương) và luân chuyển 04 người theo đúng quy định.

3. Tình hình thực hiện chi trả tiền lương, thu nhập của người lao động

- Tổng quỹ lương thực hiện năm 2024 là 137,027 tỷ đồng, bằng 100,0% kế hoạch năm 2024 (kế hoạch 2024 là 137,027 tỷ đồng). Trong đó:

+ Quỹ tiền lương của người lao động là 134,309 tỷ đồng, đạt 100,2% kế hoạch năm 2024 (kế hoạch 2024 là 134,003 tỷ đồng).

+ Quỹ tiền lương của người quản lý lao động là 2,719 tỷ đồng, đạt 89,9% kế hoạch năm 2024 (kế hoạch 2024 là 3,024 tỷ đồng).

+ Tiền lương bình quân của người lao động là 15,125 triệu đồng/người/tháng, đạt 103,6% kế hoạch năm 2024 (kế hoạch 2024 là 14,597 triệu đồng/người/tháng).

+ Tiền lương bình quân của người quản lý là 37,757 triệu đồng/người/tháng, đạt 104,9% kế hoạch năm 2024 (kế hoạch 2024 là 36,0 triệu đồng/người/tháng).

- Năm 2024, Vicem Hoàng Mai thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền thưởng, ăn ca, BHXH, BHYT, BHTN, nâng lương định kỳ hàng năm, trợ cấp ốm đau, thai sản, chế độ bồi dưỡng độc hại, khám sức khỏe định kỳ... cho cán bộ công nhân viên lao động của Công ty.

4. Công tác tổ chức, lao động khác

- Tiếp tục làm việc với Bảo hiểm xã hội và các cơ quan ban ngành để xác định đúng chức danh nghề nặng nhọc độc hại (loại IV), đặc biệt nặng nhọc độc hại (loại V) cho người lao động nghỉ chế độ trong Công ty.

- Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc lao động nhằm tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu quả và nâng cao năng suất lao động:

+ Thực hiện chuyển đổi mô hình bộ máy Xí nghiệp Khai thác mỏ thành mô hình Xưởng Khai thác mỏ cho phù hợp với thực tế yêu cầu sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty (giảm các phòng ban trung gian và giảm nhân lực từ 66 người xuống còn 34 người).

+ Rà soát, sắp xếp, bố trí lao động để đưa vào vận hành các dây chuyền, hệ thống thiết bị mới (hệ thống sử dụng chất thải làm nhiên liệu thay thế; hệ thống sử dụng bùn thải làm nguyên liệu thay thế; hệ thống sử dụng thạch cao ẩm cho sản xuất xi măng...) mà không làm tăng số lao động.

+ Thực hiện hỗ trợ cho người lao động tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động theo chương trình tái cấu trúc lao động trong năm 2024 với số tiền 15,89 tỷ đồng cho 66 người lao động.

VI. Công nghệ thông tin năm 2024

Căn cứ nhu cầu cấp thiết trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả trong công việc; quản lý, quản trị điều hành; kiểm tra giám sát; vận hành; dịch vụ chăm sóc, tiện ích trải nghiệm cho khách hàng; tiết giảm thời gian, chi phí, tạo lợi thế cạnh tranh... và thực hiện yêu cầu theo Nghị quyết số 1166-NQ/ĐU ngày 29/11/2022 của Đảng ủy Tổng công ty Xi măng Việt Nam về chuyên đề “Chuyển đổi số trong Tổng công ty Xi măng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; năm 2024 Vicem Hoàng Mai tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai số hóa, nâng cấp, xây dựng bổ sung chức năng hệ thống các phần mềm ứng dụng phục vụ cho công tác quản lý, quản trị điều hành, tiêu thụ, sản xuất mang lại hiệu quả cao trong công tác sản xuất kinh doanh như:

- Hoàn thiện chuyển đổi, nâng cấp hệ thống phần mềm ERP lên phiên bản 12.2.12.
- Hoàn thành xây dựng bổ sung tính năng hệ thống phần mềm chuỗi số hóa tiêu thụ; sổ tay thương vụ trên phần mềm DMS.
- Triển khai lắp đặt hệ thống các camera an ninh, giám sát phục vụ công tác quản lý, quản trị điều hành, giám sát sản xuất...

VII. Công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường năm 2024

Vicem Hoàng Mai luôn chú trọng đến công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh:

- Giám sát, kiểm tra việc chấp hành công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường tại các đơn vị trong Công ty, đặc biệt trong các đợt sửa chữa lớn của Nhà máy.
- Tổ chức đào tạo, huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động cho lao động thuộc nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3 bổ sung, nhóm 4 và đào tạo, huấn luyện cho lực lượng phụ trách công tác ISO tại các đơn vị trong Công ty và tổ chức huấn luyện cho những người thực hiện công tác bức xạ; diễn tập các tình huống về an toàn bức xạ.
- Thực hiện kiểm định các loại máy, vật tư, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
- Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ năm 2024.
- Sửa đổi lại, ban hành mới một số quy trình trong công tác quản lý môi trường (Quy trình quản lý chất thải; Quy trình kiểm soát hoạt động nhập, xuất chất thải nguy hại).
- Công ty đã đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng các dây chuyền sử dụng chất thải rắn làm nhiên liệu thay thế; dây chuyền thiết bị, kho bãi sử dụng bùn thải làm nguyên liệu thay thế và đồng xử lý; hệ thống thiết bị đồng xử lý chất thải lỏng ở hệ thống lò nung; hệ thống thiết bị sử dụng tro xỉ... Qua đó đã giảm lượng nhiên liệu hóa thạch sử dụng, giảm tiêu hao lượng tài nguyên thiên nhiên làm tăng

hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường thông qua xử lý chất thải phát sinh trong cộng đồng xã hội.

- Công tác thu gom, tập kết, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty được chú trọng. Công ty đã xây dựng các khu vực chứa chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại riêng biệt theo đúng quy định của pháp luật; bố trí các loại thùng rác khác nhau tại các vị trí thuận lợi để phục vụ việc phân loại rác từ đầu nguồn. Định kỳ xử lý các mã chất thải nguy hại Công ty được phép xử lý trong hệ thống lò nung và thuê đơn vị có chức năng để xử lý các mã chất thải còn lại. Chất thải sinh hoạt được chuyển giao đến cơ sở xử lý hàng tháng để đảm bảo vệ sinh môi trường. Chất thải công nghiệp thông thường được phân loại tái sử dụng, chôn lấp/chuyển giao xử lý đúng quy định.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2025

A. Dự báo tình hình năm 2025

- Năm 2025, dự báo tình hình thế giới vẫn diễn biến phức tạp, khó lường; căng thẳng chính trị, xung đột quân sự có nguy cơ leo thang và lan rộng, rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất... Điều này sẽ tác động đến kinh tế trong nước và ảnh hưởng tới xuất khẩu của các doanh nghiệp ngành xi măng.

- Năm 2025 là năm cuối của Kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của Việt Nam, vì vậy Chính phủ xác định năm 2025 là năm tăng tốc, bứt phá, về đích và phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025. Mục tiêu tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2025 là 6,5% - 7,0%, phấn đấu khoảng 7,0% - 7,5%; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,5%.

- Thị trường xi măng trong nước tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Nguồn cung tiếp tục vượt xa cầu (dự báo nguồn cung năm 2025 khoảng 124,78 triệu tấn trong khi nhu cầu xi măng trong nước khoảng 62,5-63,5 triệu tấn); giá nguyên, nhiên liệu đầu vào cho sản xuất xi măng vẫn duy trì ở mức cao; các thương hiệu xi măng tiếp tục cạnh tranh gay gắt về giá bán để duy trì thị phần, gia tăng sản lượng tiêu thụ.

- Thị trường xuất khẩu xi măng, clinker ngày càng khó khăn: Gia tăng rào cản thương mại tại nhiều quốc gia (Đài Loan điều tra chống bán phá giá đối với xi măng xuất khẩu từ Việt Nam; Philippines áp dụng thuế chống bán phá giá, thuế tự vệ để bảo vệ ngành sản xuất trong nước); cạnh tranh với các quốc gia dư thừa xi măng như Indonesia, Thái Lan với giá bán và chi phí vận chuyển thấp; xuất khẩu sang thị

trường Châu Âu ngày càng khó khăn do chính sách bảo vệ môi trường, rào cản thuế, các quy định nghiêm ngặt về phát thải carbon và yêu cầu chất lượng cao.

B. Kế hoạch sản xuất kinh doanh & ĐTXD năm 2025

I. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD & ĐTXD năm 2025

Trên cơ sở khả năng huy động máy móc thiết bị cho sản xuất và dự báo nhu cầu tiêu thụ xi măng, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đặt mục tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2025 như sau:

1. Sản lượng sản xuất:

- *Clinker: 1.263.000 tấn.*
- *Xi măng (bao gồm gia công): 1.565.000 tấn. Trong đó:*
 - + *Xi măng sản xuất tại Nhà máy: 1.560.000 tấn;*
 - + *Xi măng đặt gia công: 5.000 tấn.*

2. Sản lượng tiêu thụ:

- *Tổng sản lượng tiêu thụ: 1.735.000 tấn. Trong đó:*
 - + *Clinker: 170.000 tấn;*
 - + *Xi măng (bao gồm gia công): 1.565.000 tấn.*

3. Doanh thu và thu nhập khác: 1.564.775 triệu đồng.

4. Lợi nhuận trước thuế (*chưa tính CLTG*): 15.008 triệu đồng.

5. Lợi nhuận sau thuế (*chưa tính CLTG*): 15.008 triệu đồng.

6. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG trên VCSH: 1,56%.

7. Tỷ lệ trả cổ tức: 0%.

8. Nộp Ngân sách Nhà nước: 40.351 triệu đồng.

9. Tổng quỹ tiền lương: 146.058 triệu đồng.

10. Kế hoạch sử dụng lao động: 750 người.

11. Đầu tư xây dựng:

- *Kế hoạch khối lượng: 281.332 triệu đồng.*
- *Kế hoạch thanh toán: 209.875 triệu đồng.*
- *Danh mục các dự án ĐTXD năm 2025:*
 - + *Dự án Xi măng Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1.*
 - + *Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện - Nhà máy Xi măng Hoàng Mai.*
 - + *Dự án Bến cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An.*
 - + *Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An.*
 - + *Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B.*
 - + *Dự án Xóa T rẽ nhánh đi vào nhà máy xi măng Hoàng Mai.*

- + Dự án Điều chỉnh dự án khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh.
- + Dự án Sử dụng chất thải làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker.
- + Dự án Nâng cấp, mở rộng Kho chứa chất thải dạng rắn/bùn làm nguyên liệu thay thế và hạ tầng kỹ thuật.
- + Dự án Nâng cấp, mở rộng bãi chứa bùn thông thường làm nguyên liệu thay thế.
- + Dự án Tuyến đường bê tông nội bộ Nhà máy và Trạm cân nhập hàng tự động.
- + Dự án Kho xi măng bao xuất khẩu số 2.
- + Dự án Phòng gia công và lưu mẫu chất thải.
- + Dự án Nâng cấp, cải tạo Silo xi măng số 5.
- + Dự án Chuyển đổi lọc bụi tĩnh điện 123EP1 sang lọc bụi túi.

II. Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD & ĐTXD năm 2025

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2025, Công ty cần thực hiện các giải pháp chính sau:

1. Công tác sản xuất

- Điều chỉnh các thông số vận hành phù hợp với nguyên, nhiên liệu hiện tại nhằm duy trì thiết bị hoạt động ổn định, nâng cao năng suất thiết bị, giảm tiêu hao trong sản xuất và đảm bảo công suất phát điện tối đa khi đưa dây chuyền Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện vào hoạt động.
- Tăng cường công tác bảo dưỡng, giám sát, kiểm tra thiết bị để có biện pháp sửa chữa kịp thời, không để xảy ra sự cố, nâng cao năng suất thiết bị, tuân thủ việc không chạy thiết bị non tải, không tải, chạy giờ cao điểm khi không cần thiết nhằm giảm đơn giá điện năng, góp phần giảm chi phí điện năng cho sản xuất.
- Xây dựng phương án điều hành, kiểm soát chặt chẽ chi phí theo công đoạn, thực hiện tiết giảm chi phí biến đổi, chi phí sửa chữa.
- Tiếp tục thực hiện chương trình đổi mới, sáng tạo và kỷ cương trong sản xuất, đưa các chất thải rắn thông thường phát sinh từ các ngành công nghiệp để thay thế một phần các nguyên liệu hóa thạch trong sản xuất.
- Tiếp tục tận dụng, tăng tỷ lệ pha tro, xỉ làm phụ gia trong sản xuất xi măng ở mức tối đa cho phép, đồng thời sử dụng tối ưu các chủng loại thạch cao (đặc biệt thạch cao nhiệt điện có độ ẩm cao) sau khi đưa dây chuyền thạch cao ẩm vào hoạt động trong sản xuất.
- Vận hành tối ưu các dây chuyền sử dụng nguyên nhiên liệu thay thế trong sản xuất và triển khai hoạt động đồng xử lý chất thải phù hợp với thực tế sản xuất và quy định của pháp luật (vỏ cây, vãi vụn, bùn, chất thải lỏng...).

- Sử dụng tối ưu các chủng loại than khi công đoạn lò nung đã vận hành hệ thống sử dụng nhiên liệu thay thế nhằm đảm bảo thiết bị lò nung, nghiền than hoạt động ổn định; đảm bảo chất lượng clinker và chỉ số phát thải NOx.

- Phối hợp chặt chẽ giữa khối sản xuất và tiêu thụ để rà soát, xây dựng lựa chọn phương án chạy lò nung tối ưu nhằm hạn chế đến mức thấp nhất clinker đổ bãi.

2. Công tác tiêu thụ sản phẩm

- Rà soát, phối hợp với nhà phân phối tập trung nguồn lực triển khai phát triển xi măng bao KPK tại các địa bàn đi kèm với phát triển xi măng Max Pro cạnh tranh với xi măng giá thấp tại các địa bàn có hiệu quả (từ Thanh Hoá đến Quảng Trị). Nâng cao mặt bằng giá bán trên thị trường, chủ động triển khai tiếp cận nhà thầu với thợ thi công, người tiêu dùng cuối cùng để gia tăng được sản lượng.

- Duy trì kỷ cương nhằm ổn định mặt bằng giá bán cuối nguồn vào các phân khúc dân dụng đối với xi măng bao truyền thống (KPK) tại địa bàn Nghệ An.

- Tập trung phát triển xi măng bao phân khúc thấp như bao Max Pro, bao PCB40 vỏ PP, bao block cấp cho các công trình nhỏ, công trình dân sinh thông qua các chương trình khuyến khích thầu thợ tại các thị trường có thị phần thấp như Nam Thanh Hoá, Hà Tĩnh, Bình Trị Thiên.

- Tiếp tục rà soát, tinh gọn lại chính sách bán hàng; thực hiện trao quyền, gắn trách nhiệm của nhà phân phối đối với hệ thống cửa hàng. Triển khai chiết khấu, khuyến mại với mức sản lượng tăng thêm, tập trung vào các chính sách dài hạn để tạo mối quan hệ gắn kết với hệ thống.

- Rà soát, đánh giá đối thủ cạnh tranh đối với xi măng rời (giá, hậu mãi, chất lượng...) để lựa chọn, đàm phán, tư vấn phụ gia với các trạm trộn thương phẩm, nâng thị phần xi măng rời trong bối cảnh các xi măng đối thủ sử dụng các giải pháp giảm giá.

- Bám sát tiến độ các dự án trọng điểm như bến 5&6 cảng Vũng Áng, sân bay Quảng Trị và cảng Mỹ Thủy, Chân Mây... để tiếp cận, hoàn thiện hồ sơ năng lực, cấp phối, thử nghiệm, lựa chọn đơn vị cung cấp phù hợp; chủ động điều phối nguồn xi măng rời tại các kho nhằm gia tăng sản lượng xi măng rời tiêu thụ.

- Tiếp tục nghiên cứu tối ưu hoá phương án sản xuất xi măng type II để xuất khẩu và đáp ứng yêu cầu các dự án cảng biển.

- Phối hợp với đơn vị vận tải bố trí phương tiện vận chuyển để dự trữ nguồn hàng tại miền Trung cấp xi măng rời cho dự án và xi măng bao cấp cho chương trình giao thông nông thôn.

- Phát triển thị trường xuất khẩu: Phối hợp với nhà phân phối để tìm kiếm khách hàng mới và mở rộng thị trường. Theo dõi sát sao diễn biến giá tại thị trường Philippines để đàm phán các đơn hàng, tăng cường sản lượng xuất khẩu xi măng. Bám sát tiến độ dự án để gia tăng sản lượng xi măng rời cấp cho dự án thủy điện Nam Neun 1, nhà máy điện gió Trường Sơn.

3. Công tác đầu tư xây dựng

- Dự án Xi măng Hoàng Mai 2: Tiếp tục bám sát UBND và các cơ quan, địa phương có liên quan để sớm nhận được hướng dẫn, chấp thuận về việc khảo sát lựa chọn địa điểm đề xuất đầu tư dự án Xi măng Hoàng Mai 2.

- Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện - Nhà máy xi măng Hoàng Mai: Hoàn thành công tác đầu tư xây dựng và đưa hệ thống tận dụng nhiệt khí thải để phát điện đi vào vận hành chính thức trong tháng 7/2025.

- Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An và Dự án Bến cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An: Bám sát UBND tỉnh Nghệ An và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để được xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

- Dự án Điều chỉnh dự án khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh: Tiến hành các nội dung công việc theo kế hoạch phục vụ cho việc cấp lại/điều chỉnh Giấy phép khai thác mỏ sét Quỳnh Vinh, đồng thời tiến hành các thủ tục để cập nhật kế hoạch sử dụng đất mỏ sét giai đoạn 3 theo đúng quy định.

- Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B: Tập trung mọi nguồn lực để xử lý các vướng mắc trong việc cấp lại giấy phép khai thác mỏ Hoàng Mai B và ký hợp đồng thuê đất khu vực Thanh Hóa sau khi đã được cập nhật kế hoạch sử dụng đất.

- Triển khai các dự án thuộc kế hoạch đầu tư xây dựng và sửa chữa tài sản nhà cửa vật kiến trúc năm 2025 theo đúng quy định, đặc biệt là các dự án liên quan đến công tác bảo vệ môi trường và nâng cao năng lực đồng xử lý chất thải để tăng hiệu quả kinh doanh như: Nâng cấp, mở rộng Kho chứa chất thải dạng rắn/bùn làm nguyên liệu thay thế và hạ tầng kỹ thuật; Nâng cấp, mở rộng bãi chứa bùn thông thường làm nguyên liệu thay thế; Tuyến đường bê tông nội bộ Nhà máy và Trạm cân nhập hàng tự động; Phòng gia công và lưu mẫu chất thải; Chuyển đổi lọc bụi tĩnh điện 123EP1 sang lọc bụi túi...

4. Công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng của Công ty.

- Thực hiện các biện pháp quản lý trong mua sắm, chi tiêu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tiếp tục rà soát hàng hoá tồn kho, sử dụng vật tư phụ tùng tồn kho với mục tiêu tiếp tục giảm giá trị hàng tồn kho tối đa trong năm 2025.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính, quản lý chi tiêu, quản lý chặt chẽ công nợ bán hàng để không có nợ xấu.

- Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh & ĐTXD năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh & ĐTXD năm 2025 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Dũng